ĐOÀN KHOA KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ BCN CLB NGƯỜI TỐT VIỆC TỐT

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Trà Vinh, ngày 25 tháng 10 năm 2021

DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA QUYÊN GÓP QUỸ ĐỖ ĐẦU SINH VIÊN, HỌC SINH CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN ĐỢT 2

Căn cứ vào kế hoạch số 10/KH-CLB NTVT ngày 28/8/2021 của Ban chủ nhiệm CLB Người tốt việc tốt về việc quyên góp quỹ đỡ đầu cho sinh viên, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn năm học 2021 – 2022;

Nay Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ xác nhận cho các anh chị có tên trong danh sách sau đã quyên góp quỹ đợt thứ 2 để giúp đỡ cho những hoàn cảnh khó khăn:

STT	MSSV	MÃ LỚP	HỌ VÀ TÊN	SỐ TIỀN GÓP	GHI CHÚ
1.	116018302	DA18YKD	Trần Thị Ngọc Yến	2.000	
2.	214221074	CA21MNB	Huỳnh Ngọc Bảo Trân	2.000	
3.	214221129	CA21MNB	Lê Thị Như Ý	2.000	
4.	214221120	CA21MNB	Nguyễn Thị Kim Ngân	2.000	
5.	116018200	DA18YKD	Trần Thị Trúc Phương	2.000	
6.	117819008	DA19QLTD	Lê Minh Thiện	2.000	
7.	117819005	DA19QLTD	Ngô Thanh Triều	2.000	
8.	117819004	DA19QLTD	Tải Thành Công	2.000	
9.	110119118	DA19TTB	Chau Sóc Thương	2.000	
10.	110119083	DA19TTB	Huỳnh Anh Trúc Mộng	2.000	
11.	110119122	DA19TTB	Lê Thanh Trọng	2.000	
12.	110119065	DA19TTB	Nguyễn Thanh Hải	2.000	
13.	110119120	DA19TTB	Thạch So Che Tra	2.000	

14.	114319008	DA19TH	Trần Ngọc Diễm	2.000
15.	114319039	DA19TH	Võ Minh Thư	2.000
16.	116819011	DA19XDGT	Huỳnh Thanh Tuyền	2.000
17.	111820049	DA20CK	Đặng Thanh Luân	2.000
18.	118020035	DA20CNOTB	Trịnh Bảo Nghi	2.000
19.	115620218	DA20DB	Phạm Nguyễn Anh Thư	2.000
20.	115420040	DA20DDA	Bùi Thị Kim Nguyên	2.000
21.	115420078	DA20DDA	Cao Thúy Vy	2.000
22.	115420026	DA20DDA	Danh Thị Ngọc Huỳnh	2.000
23.	115420065	DA20DDA	Đặng Mỹ Tiên	2.000
24.	115420111	DA20DDA	Kim Thị Minh Thư	2.000
25.	115420158	DA20DDA	Lê Anh Thư	2.000
26.	115420005	DA20DDA	Lý Kim Minh Châu	2.000
27.	115420075	DA20DDA	Ngô Thanh Uyên	2.000
28.	115420138	DA20DDA	Nguyễn Kha Huệ Mẫn	2.000
29.	115420006	DA20DDA	Nguyễn Thị Mỹ Chi	2.000
30.	115420107	DA20DDA	Nguyễn Thị Thanh Thảo	2.000
31.	115420041	DA20DDA	Nguyễn Thu Nguyệt	2.000
32.	115420079	DA20DDA	Phạm Thị Hồng Yến	2.000
33.	115420042	DA20DDA	Phạm Thị Tuyết Nhi	2.000
34.	115420080	DA20DDA	Phan Khải Linh	2.000
35.	115420062	DA20DDA	Sơn Thị Minh Thư	2.000
36.	115420101	DA20DDA	Võ Thị Yến Như	2.000
37.	114620008	DA20K	Dương Thành Đạt	2.000
38.	114620015	DA20K	Đỗ Tuyết Hoa	2.000
39.	114620087	DA20K	Lý Thị Thì Dương	2.000

	, ,			, , , , , , , , , , , , , , , , , , , ,
40.	114620079	DA20K	Nguyễn Thị Nhã Trúc	2.000
41.	114620035	DA20K	Võ Thị Hồng Thắm	2.000
42.	114620031	DA20K	Võ Thị Huỳnh Như	2.000
43.	112120045	DA20KDA	Trần Đức Thịnh	2.000
44.	111920064	DA20KTA	Hứa Hoài Thương	2.000
45.	111920079	DA20KTA	Lê Thị Trường Vi	2.000
46.	111920007	DA20KTA	Nguyễn Linh Chi	2.000
47.	111920037	DA20KTA	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	2.000
48.	111920068	DA20KTA	Phan Thị Diễm Trang	2.000
49.	111920018	DA20KTA	Thạch Thị Thanh Hiền	2.000
50.	114120086	DA20L	Đỗ Thị Quốc Hi	2.000
51.	114120054	DA20L	Trương Đỗ Phương Nghi	2.000
52.	114220007	DA20MNA	Huỳnh Ngọc Linh	2.000
53.	114220048	DA20MNA	Nguyễn Thị Bé Nhi	2.000
54.	114220037	DA20MNA	Nguyễn Thị Diểm My	2.000
55.	114220045	DA20MNA	Phạm Mỷ Ngọc	2.000
56.	114220019	DA20MNA	Thạch Thị Mạnh	2.000
57.	114220012	DA20MNA	Thạch Thị Tiền	2.000
58.	114220008	DA20MNA	Võ Thị Mỹ Linh	2.000
59.	114220077	DA20MNB	Đỗ Thị Ngọc Trinh	2.000
60.	114220082	DA20MNB	Huỳnh Thị Diễm Trinh	2.000
61.	114220020	DA20MNB	Kim Thị Thêm	2.000
62.	114220156	DA20MNB	Ngô Lê Thanh Trúc	2.000
63.	114220074	DA20MNB	Nguyễn Phương Hồng Yến	2.000
64.	114220153	DA20MNB	Nguyễn Thị Hà Phương	2.000
65.	114220083	DA20MNB	Nguyễn Thị Minh Thơ	2.000
L	1		1	1

66.	114220073	DA20MNB	Nguyễn Thị Thùy Dương	2.000
67.	110420104	DA20NNAB	Kim Thị Tuyền	2.000
68.	110420183	DA20NNAB	Nguyễn Thanh Hạnh	2.000
00.	110-20103	D712011171D	Nguyên	
69.	110420097	DA20NNAB	Nguyễn Thị Diểm Trinh	2.000
70.	117320010	DA20PHCN	Nguyễn Hạ Mỹ	2.000
71.	117320043	DA20PHCN	Nguyễn Thị Bích Ngọc	2.000
72.	112220001	DA20QKDA	Hồ Nhã Bình	2.000
73.	112220117	DA20QKDA	Hồ Thị Minh Trang	2.000
74.	112220009	DA20QKDA	Hứa Văn Quốc Bình	2.000
75.	112220097	DA20QKDA	Lê Thị Nhã Thơ	2.000
76.	112220010	DA20QKDB	Võ Minh Chiến	2.000
77.	112220019	DA20QKDB	Cao Thùy Dương	2.000
78.	112220278	DA20QKDB	Cô Thị Kim Yến	2.000
79.	112220257	DA20QKDB	Đinh Minh Toàn	2.000
80.	112220143	DA20QKDB	Đỗ Minh Hiếu	2.000
81.	112220205	DA20QKDB	Hồ Hạ Lam	2.000
82.	112220045	DA20QKDB	Huỳnh Đăng Khoa	2.000
83.	112220139	DA20QKDB	Lữ Thị Hoàng Yến	2.000
84.	112220054	DA20QKDB	Lưu Huỳnh Duyên Linh	2.000
85.	112220104	DA20QKDB	Lý Ngọc Tiên	2.000
86.	112220021	DA20QKDB	Nguyễn Khánh Duy	2.000
87.	112220175	DA20QKDB	Nguyễn Phi Châu	2.000
88.	112220157	DA20QKDB	Nguyễn Thị Anh Thư	2.000
89.	112220157	DA20QKDB	Nguyễn Thị Anh Thư	2.000
90.	112220252	DA20QKDB	Nguyễn Thị Anh Thư	2.000

91.	112220185	DA20QKDB	Nguyễn Thị Ngọc Đang	2.000
92.	112220145	DA20QKDB	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	2.000
93.	112220131	DA20QKDB	Nguyễn Thị Tường Vi	2.000
94.	112220153	DA20QKDB	Phạm Hữu Tân	2.000
95.	112220120	DA20QKDB	Phạm Thị Ngọc Trinh	2.000
96.	112220136	DA20QKDB	Phạm Thị Thuý Vy	2.000
97.	112220245	DA20QKDB	Phan Thị Lan Thanh	2.000
98.	112220158	DA20QKDB	Trần Thị Cẩm Thuý	2.000
99.	112220070	DA20QKDB	Trần Thị Yến Nhi	2.000
100.	112220038	DA20QKDB	Trịnh Đức Huy	2.000
101.	112220142	DA20QKDB	Văn Thị Hồng Duy	2.000
102.	112220002	DA20QKDB	Võ Thiện Ân	2.000
103.	117420001	DA20QLNN	Trương Thị Mộng Châu	2.000
104.	116420020	DA20RHMB	Lê Thị Hiếu	2.000
105.	110120060	DA20TTA	Kim Thị Sô Phi	2.000
106.	110120026	DA20TTA	Lâm Ngọc Hân	2.000
107.	110120004	DA20TTA	Trần Tiến Anh	2.000
108.	110120138	DA20TTB	Cao Ka Ka	2.000
109.	110120151	DA20TTB	Nguyễn Nhất Sang	2.000
110.	111320113	DA20TYA	Nguyễn Trọng Nhân	2.000
111.	114320130	DA20THA	Châu Lâm Thanh Trúc	2.000
112.	114320044	DA20THA	Châu Thị Ngọc Hân	2.000
113.	114320128	DA20THA	Diệp Tống Huyền Trâm	2.000
114.	114320039	DA20THA	Hồ Trần Bảo Trân	2.000
115.	114320015	DA20THA	Huỳnh Thanh Nghi	2.000
116.	114320033	DA20THA	Huỳnh Thị Minh Thư	2.000

117.	114320136	DA20THA	Hứa Nguyễn Tường Vy	2.000
118.	114320020	DA20THA	Lâm Tiên Nhi	2.000
119.	114320137	DA20THA	Lê Thị Thanh Vy	2.000
120.	114320010	DA20THA	Nguyễn Thị Thu Kiều	2.000
121.	118320075	DA20YHDP	Phạm Thị Toàn	2.000
122.	114320030	DA20THA	Phan Thị Phương Quỳnh	2.000
123.	114320003	DA20THA	Trương Huỳnh Trang Anh	2.000
124.	114320036	DA20THA	Trương Minh Thư	2.000
125.	114320011	DA20THB	Bùi Trần Hoàng Lam	2.000
126.	114320051	DA20THB	Lâm Thị Thúy Nga	2.000
127.	114320097	DA20THB	Thạch Thị Kim Ngọc	2.000
128.	115320047	DA20XYHA	Đặng Phương Nhi	2.000
129.	115320143	DA20XYHA	Đoàn Thị Kim Ngân	2.000
130.	115320067	DA20XYHA	Đỗ Nguyệt Trang	2.000
131.	115320030	DA20XYHA	Hồ Thị Trúc Mai	2.000
132.	115320179	DA20XYHA	Huỳnh Hoài Tâm	2.000
133.	115320078	DA20XYHA	Huỳnh Nhật Duy	2.000
134.	115320064	DA20XYHA	Huỳnh Nhựt Thuý	2.000
135.	115320023	DA20XYHA	Kim Son Lakhyna	2.000
136.	115320016	DA20XYHA	Lại Thị Ngọc Hân	2.000
137.	115320052	DA20XYHA	Lê Thị Ngọc Thảo	2.000
138.	115320026	DA20XYHA	Lê Thị Nhã Linh	2.000
139.	115320070	DA20XYHA	Ngô Thị Ngọc Tuyền	2.000
140.	115320195	DA20XYHA	Nguyễn Chí Vinh	2.000
141.	115320021	DA20XYHA	Nguyễn Hoàng Huy	2.000
142.	115320196	DA20XYHA	Nguyễn Hoàng Vy	2.000

143.	115320062	DA20XYHA	Nguyễn Minh Thuận	2.000
144.	115320020	DA20XYHA	Nguyễn Thị Mỹ Hương	2.000
145.	115320009	DA20XYHA	Nguyễn Thị Ngọc Dung	2.000
146.	115320111	DA20XYHA	Nguyễn Thị Thuý Vy	2.000
147.	115320037	DA20XYHA	Phan Bích Ngọc	2.000
148.	115320109	DA20XYHA	Phan Thị Hải Vân	2.000
149.	115320112	DA20XYHA	Phan Thị Như Ý	2.000
150.	115320046	DA20XYHA	Quách Hoàng Nhân	2.000
151.	115320050	DA20XYHA	Thạch Thị Mỹ Phương	2.000
152.	115320018	DA20XYHA	Thạch Xuân Hảo	2.000
153.	115320199	DA20XYHA	Thuận Văn Thơm	2.000
154.	115320072	DA20XYHA	Trần Hồng Khánh Vi	2.000
155.	115320190	DA20XYHA	Trần Thị Anh Thư	2.000
156.	115320004	DA20XYHA	Trần Thị Tuyết Anh	2.000
157.	115320165	DA20XYHB	Danh Thảo Nhân	2.000
158.	115320172	DA20XYHB	Đinh Phạm Hồng Phon	2.000
159.	115320139	DA20XYHB	Đỗ Đặng Ngọc Huyền	2.000
160.	115320128	DA20XYHB	Lê Ngọc Giàu	2.000
161.	115320103	DA20XYHB	Phan Thị Hồng Thêu	2.000
162.	115320131	DA20XYHB	Trần Thị Thúy Hằng	2.000
163.	118320080	DA20YHDP	Cao Thị Tường Vy	2.000
164.	118320121	DA20YHDP	Đặng Phương Thảo	2.000
165.	118320093	DA20YHDP	Hoàng Thị Thiên Thanh	2.000
166.	118320129	DA20YHDP	Nguyễn Phương Thảo	2.000
167.	118320020	DA20YHDP	Nguyễn Thị Minh Thư	2.000
168.	118320036	DA20YHDP	Nguyễn Thị Tuyết Anh	2.000

169.	118320031	DA20YHDP	Trần Minh Tâm	2.000
170.	118320087	DA20YHDP	Võ Thị Huỳnh Như	2.000
171.	116020487	DA20YKA	Bùi Nhân Nghĩa	2.000
172.	116020443	DA20YKA	Châu Khả Kỳ	2.000
173.	116020848	DA20YKA	Dương Quốc Thạnh	2.000
174.	116020072	DA20YKA	Dương Thanh Bằng	2.000
175.	116020349	DA20YKA	Đăng Yên	2.000
176.	116020190	DA20YKA	Hồ Thị Huỳnh Như	2.000
177.	116020130	DA20YKA	Kiên Thị Yến Linh	2.000
178.	116020302	DA20YKA	Lê Đại Trí	2.000
179.	116020286	DA20YKA	Ngô Văn Toàn	2.000
180.	116020100	DA20YKA	Nguyễn Đăng Huynh	2.000
181.	116020388	DA20YKA	Nguyễn Khánh Dương	2.000
182.	116020206	DA20YKA	Nguyễn Minh Phúc	2.000
183.	116020772	DA20YKA	Nguyễn Ngọc Bích Trâm	2.000
184.	116020635	DA20YKA	Nguyễn Quang Vinh	2.000
185.	116020320	DA20YKA	Nguyễn Thanh Tuấn	2.000
186.	116020275	DA20YKA	Nguyễn Thị Mai Thuỷ	2.000
187.	116020329	DA20YKA	Nguyễn Thị Tuyết	2.000
188.	116020864	DA20YKA	Nguyễn Trọng Hoà	2.000
189.	116020309	DA20YKA	Nguyễn Văn Trọng	2.000
190.	116020355	DA20YKA	Phạm Thảo An	2.000
191.	116020771	DA20YKA	Phan Lê Thanh Thảo	2.000
192.	116020582	DA20YKA	Trần Minh Thư	2.000
193.	116020113	DA20YKA	Trần Nguyên Khôi	2.000
194.	116020325	DA20YKA	Trần Thị Ngọc Tuyền	2.000

195.	116020064	DA20YKA	Trịnh Quang Trọng	2.000
196.	116020203	DA20YKA	Trương Minh Phúc	2.000
197.	116020218	DA20YKA	Võ Lan Phương	2.000
198.	116020598	DA20YKB	Cô Bích Trâm	2.000
199.	116020315	DA20YKB	Châu Minh Tú	2.000
200.	116020070	DA20YKB	Hồ Chí Hảo	2.000
201.	116020303	DA20YKB	Lâm Tài Triệu	2.000
202.	116020089	DA20YKB	Lê Quốc Hùng	2.000
203.	116020185	DA20YKB	Lê Thị Hồng Nhang	2.000
204.	116020689	DA20YKB	Nguyễn Minh Thái	2.000
205.	116020586	DA20YKB	Nguyễn Nhựt Tiến	2.000
206.	116020243	DA20YKB	Nguyễn Văn Tấn	2.000
207.	116020786	DA20YKB	Phạm Duy Khánh	2.000
208.	116020629	DA20YKB	Trần Thanh Vân	2.000
209.	116020653	DA20YKB	Triệu Quốc Hưng	2.000
210.	116020189	DA20YKB	Trương Hoàng Nhớ	2.000
211.	116020840	DA20YKB	Võ Thúy Vi	2.000
212.	116020166	DA20YKC	Nguyễn Thị Tuyết Nghi	2.000
213.	116020376	DA20YKD	Bùi Nguyễn Minh Dung	2.000
214.	116020434	DA20YKD	Cao Hồng Khang	2.000
215.	116020590	DA20YKD	Cao Minh Tính	2.000
216.	116020461	DA20YKD	Đặng Duy Mạnh	2.000
217.	116020570	DA20YKD	Đoàn Phúc Thịnh	2.000
218.	116020539	DA20YKD	Lê Thị Diễm Quỳnh	2.000
219.	116020705	DA20YKD	Lê Thị Yến Nhi	2.000
220.	116020407	DA20YKD	Nguyễn Gia Hân	2.000

221.	116020845	DA20YKD	Nguyễn Hửu Nhựt	2.000
222.	116020726	DA20YKD	Nguyễn Minh Khoa	2.000
223.	116020548	DA20YKD	Nguyễn Quốc Thái	2.000
224.	116020518	DA20YKD	Nguyễn Thị Huỳnh Như	2.000
225.	116020604	DA20YKD	Nguyễn Thị Ngọc Trân	2.000
226.	116020400	DA20YKD	Nguyễn Thị Phương Hà	2.000
227.	116020390	DA20YKD	Phạm Quốc Đạt	2.000
228.	116020066	DA20YKD	Phạm Thanh Hải	2.000
229.	116020626	DA20YKD	Phan Đỗ Mai Tường	2.000
230.	116020213	DA20YKD	Phan Thanh Phương	2.000
231.	116020500	DA20YKD	Thạch Thị Thảo Nguyên	2.000
232.	116020621	DA20YKD	Trần Nguyễn Thanh Tùng	2.000
233.	116020631	DA20YKD	Trần Thị Thuý Vi	2.000
234.	116020455	DA20YKD	Trương Tấn Lộc	2.000
235.	116020384	DA20YKD	Võ Khánh Duy	2.000
236.	116020869	DA20YKE	Châu Ngọc Diệu	2.000
237.	116020272	DA20YKE	Châu Thị Thương	2.000
238.	116020406	DA20YKE	Chiêu Gia Hân	2.000
239.	116020561	DA20YKE	Chiêu Gia Hân	2.000
240.	116020313	DA20YKE	Dương Minh Trung	2.000
241.	116020134	DA20YKE	Dương Thị Mỹ Linh	2.000
242.	116020353	DA20YKE	Hồ Ngọc Thái An	2.000
243.	116020655	DA20YKE	Huỳnh Mộng Kha	2.000
244.	116020196	DA20YKE	Huỳnh Tấn Phát	2.000
245.	116020702	DA20YKE	Lái Thị Anh Thư	2.000
246.	116020516	DA20YKE	Lê Thị Huỳnh Như	2.000

247.	116020296	DA20YKE	Lữ Diệp Trang	2.000
248.	116020540	DA20YKE	Neàng Rum	2.000
249.	116020458	DA20YKE	Nguyễn Hồ Lữ	2.000
250.	116020644	DA20YKE	Nguyễn Kim Đào	2.000
251.	116020102	DA20YKE	Nguyễn Mạnh Kha	2.000
252.	116020561	DA20YKE	Nguyễn Thị Hồng Thắm	2.000
253.	116020583	DA20YKE	Nguyễn Thị Nghi Thường	2.000
254.	116020537	DA20YKE	Nguyễn Thị Thùy Quyên	2.000
255.	116020646	DA20YKE	Nguyễn Văn Phương Em	2.000
256.	116020176	DA20YKE	Phạm Quang Nguyên	2.000
257.	116020408	DA20YKE	Trần Huỳnh Ngọc Hân	2.000
258.	116020209	DA20YKE	Trần Thị Yến Phụng	2.000
259.	116020298	DA20YKE	Trương Thị Thuỳ Trang	2.000
260.	116020669	DA20YKE	Võ Thành Nhân	2.000
261.	116020193	DA20YKI	Đổ Thị Cẩm Nhung	2.000
262.	116020033	DA20YKI	Phạm Tiến Đạt	2.000
263.	116020133	DA20YKI	Võ Vũ Linh	2.000
264.	116020783	DA20YKH	Đặng Ánh Tuyết	2.000
265.	116020580	DA20YKH	Lê Thị Thúy	2.000
266.	115621136	DA21DC	Nguyễn Thuý Vy	2.000
267.	114121011	DA21LA	Lê Thị Thuý Duy	2.000
268.	117321063	DA21PHCN	Nguyễn Đinh Thanh Hùng	2.000
269.	116621031	DA21QDL	Nguyễn Phượng Vy	2.000
270.	112221045	DA21QKDA	Châu Anh Kiệt	2.000
271.	112221080	DA21QKDA	Lâm Thị Tuyết Nhi	2.000
272.	112221133	DA21QKDA	Lèo Thị Hồng Trang	2.000
	1		1	1

273.	112221157	DA21QKDA	Lê Thị Phương Duyên	2.000
274.	112221086	DA21QKDA	Lê Thị Tố Như	2.000
275.	112221149	DA21QKDA	Nguyễn Mai Phi Yến	2.000
276.	112221009	DA21QKDA	Nguyễn Thị Hồng Châm	2.000
277.	112221129	DA21QKDA	Thái Thị Mỹ Tiên	2.000
278.	112221126	DA21QKDA	Võ Hồng Anh Thư	2.000
279.	112221140	DA21QKDB	Dư Hoàng Anh Văn	2.000
280.	110921044	DA21QV	Thạch Thị Anh Thư	2.000
281.	110921058	DA21QV	Trần Thị Huỳnh Mai	2.000
282.	116421059	DA21RHMA	Nguyễn Trọng Khánh Thiên	2.000
283.	113721075	DA21SNV	Thạch Thị Ngọc Trinh	2.000
284.	114521040	DA21TCNH	Cao Thanh Thanh	2.000
285.	114521034	DA21TCNH	Lê Trúc Phương	2.000
286.	114521117	DA21TCNHB	Đỗ Thanh Hương	2.000
287.	114521086	DA21TCNHB	Phan Thị Mỹ Huyền	2.000
288.	110121132	DA21TTA	Nguyễn Văn Vửng	2.000
289.	110121146	DA21TTC	Đặng Thị Kim Ngân	2.000
290.	110121251	DA21TTC	Kim Hoàng Nam	2.000
291.	110121141	DA21TTC	Kim Hữu Ngân	2.000
292.	110121255	DA21TTC	Lâm Huệ Trung	2.000
293.	110121174	DA21TTC	Lê Thị Nguyễn Xuyên	2.000
294.	117521003	DA21TTC	Nguyễn Hữu Luân	2.000
295.	110121248	DA21TTC	Nguyễn Khánh Băng	2.000
296.	110121191	DA21TTC	Nguyễn Phan Bảo Duy	2.000
297.	110121238	DA21TTC	Nguyễn Thị Huỳnh Như	2.000
298.	110121175	DA21TTC	Nguyễn Thị Thanh	2.000

299.	110121257	DA21TTC	Nguyễn Thu Thảo	2.000
300.	117521001	DA21TTC	Phạm Quang Duy	2.000
301.	110121150	DA21TTC	Trần Khánh Duy	2.000
302.	110121164	DA21TTC	Trần Quốc Lâm	2.000
303.	111321033	DA21TYA	Nguyễn Minh Hiền	2.000
304.	111321015	DA21TYB	Dương Minh Đạt	2.000
305.	114321033	DA21THA	Nguyễn Thị Ngọc Hương	2.000
306.	114321083	DA21THB	Diệp Thị Huỳnh Quế	2.000
307.	114321105	DA21THB	Dương Huỳnh Thị Đan Trâm	2.000
308.	114321220	DA21THB	Lê Thị Diểm My	2.000
309.	114321058	DA21THB	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	2.000
310.	114321295	DA21THC	Lâm Gia Hân	2.000
311.	114321296	DA21THC	Tải Nguyễn Vân Khánh	2.000
312.	111721053	DA21XD	Kim Trọng	2.000
313.	111721012	DA21XD	Nguyễn Hoài Ngoan	2.000
314.	116021198	DA21YKE	Nguyễn Bá Khánh Trình	2.000
315.	116021152	DA21YKE	Phạm Hoàng Nam Phương	2.000
316.	116021060	DA21YKF	Bành Phương Duyên	2.000
317.	115421235	DA21DDB	Huỳnh Hồng Đào	2.000
318.	115421252	DA21DDB	Thạch Thị Ngọc Hoa	2.000
319.	110121189	DA21TTB	Nguyễn Tấn Lộc	2.000
320.	114321280	DA21THC	Lê Kim Ngân	2.000
321.	115321037	DA21XYHA	Lưu Thị Ánh Tuyết	2.000
322.	115321014	DA21XYHA	Trầm Thiên Kim	2.000
323.	214221116	CA21MNB	Nguyễn Thị Bích Ngọc	2.000

324.	214221108	CA21MNB	Nguyễn Thị Thanh Tiền	2.000
325.	116018026	DA18YKD	Lê Nhị Quý	2.000
326.	116018347	DA18YKD	Lê Trần Tường Vy	2.000
327.	116018323	DA18YKD	Ngô Duy Khang	2.000
328.	116018179	DA18YKD	Nguyễn Thị Quỳnh Như	2.000
329.	116018308	DA18YKD	Nguyễn Trường Huy	2.000
330.	116018349	DA18YKD	Trần Đỗ Hà Phương	2.000
331.	116018228	DA18YKD	Trương Minh Thái	2.000
332.	110419286	DA19NNAE	Trần Trí Trọng	2.000
333.	112219041	DA19QKDA	Hùynh Bảo Ngọc	2.000
334.	112219022	DA19QKDA	Huỳnh Thị Thúy Kiều	2.000
335.	112219037	DA19QKDA	Trương Hiếu Ngân	2.000
336.	117819006	DA19QLTD	Dương Thị Anh Thư	2.000
337.	117819009	DA19QLTD	Ngô Thị Hạnh Như	2.000
338.	117819010	DA19QLTD	Phan Huỳnh Liễu	2.000
339.	116419061	DA19RHMA	Nguyễn Lâm Thảo Vân	2.000
340.	114319020	DA19TH	Huỳnh Đỗ Phương Mai	2.000
341.	114319001	DA19TH	Nguyễn Ngọc Ngân Anh	2.000
342.	114319002	DA19TH	Nguyễn Tường Anh	2.000
343.	118319127	DA19YHDP	Danh Thị Mỷ Tiên	2.000
344.	118319089	DA19YHDP	Đỗ Hồng Anh	2.000
345.	118319088	DA19YHDP	Lê Thị Ngọc Ý	2.000
346.	118319078	DA19YHDP	Nguyễn Thị Ngọc Thùy	2.000
347.	118020075	DA20CNOTA	Đỗ Minh Trung	2.000
348.	118020062	DA20CNOTA	Nguyễn Tấn Thành	2.000
349.	118020014	DA20CNOTA	Võ Nhật Hào	2.000

350.	118020020	DA20CNOTB	Nguyễn Hoàng Kha	2.000
351.	115620096	DA20DB	Dương Thị Bích Châm	2.000
352.	115620187	DA20DB	Đinh Nguyễn Như Phượng	2.000
353.	115620180	DA20DB	Đoàn Trọng Phúc	2.000
354.	115620102	DA20DB	Huỳnh Thái Kỳ Duyên	2.000
355.	115620129	DA20DB	Huỳnh Thị Minh Hiếu	2.000
356.	115620121	DA20DB	Lê Ngọc Hà	2.000
357.	115620152	DA20DB	Ngô Kim Ngân	2.000
358.	115620251	DA20DB	Nguyễn Huỳnh Tường Vy	2.000
359.	115620230	DA20DB	Sơn Ngọc Trâm	2.000
360.	115620126	DA20DB	Tô Trần Gia Hân	2.000
361.	115620178	DA20DB	Trần Ngọc Nữ	2.000
362.	115620133	DA20DB	Trần Nhã Huyên	2.000
363.	115620190	DA20DB	Trần Thị Mộng Quyến	2.000
364.	115420044	DA20DDA	Kiên Thị Thiên Như	2.000
365.	115420072	DA20DDA	Lê Thị Cẩm Tú	2.000
366.	115420034	DA20DDA	Nguyễn Thị Diễm My	2.000
367.	115420067	DA20DDA	Nguyễn Thị Huyền Trân	2.000
368.	115420003	DA20DDA	Trần Thị Hương Bích	2.000
369.	115420049	DA20DDA	Trần Thị Ngọc Phương	2.000
370.	114620047	DA20K	Nguyễn Yến Vy	2.000
371.	111920045	DA20KTA	Châu Thị Kiều Quyên	2.000
372.	111920025	DA20KTA	Du Chí Minh	2.000
373.	111920047	DA20KTA	Nguyễn Thị Đỗ Quyên	2.000
374.	111920016	DA20KTA	Tăng Thị Mỹ Hằng	2.000
375.	111920001	DA20KTA	Thạch Nhựt Anh	2.000

376.	111920175	DA20KTA	Thạch Xuân Tuyền	2.000
377.	111920065	DA20KTA	Trần Thị Diễm Thúy	2.000
378.	111920076	DA20KTA	Trần Thị Tuyết	2.000
379.	114120035	DA20L	Hồ Thị Minh Thư	2.000
380.	114120099	DA20L	Lê Thanh Liêm	2.000
381.	114120042	DA20L	Nguyễn Thị Thúy Vy	2.000
382.	114120037	DA20LA	La Thị Mai Trăm	2.000
383.	114120046	DA20LA	Lê Thị Diễm Hằng	2.000
384.	114120031	DA20LA	Nguyễn Duy Tân	2.000
385.	114120002	DA20LA	Nguyễn Thái Anh	2.000
386.	114120051	DA20LA	Phạm Thị Tuyết Minh	2.000
387.	110420102	DA20NNAA	Lê Thị Hồng Tươi	2.000
388.	110420093	DA20NNAA	Nguyễn Thị Thanh Thũy	2.000
389.	110420072	DA20NNAA	Tô Kim Phụng	2.000
390.	112220058	DA20QKDA	Trần Thị Mỷ	2.000
391.	116420028	DA20RHMA	Châu Huỳnh Nguyên Khôi	2.000
392.	116420056	DA20RHMA	Dương Ngọc Quỳnh	2.000
393.	116420057	DA20RHMA	Đặng Thị Trúc Quỳnh	2.000
394.	116420076	DA20RHMA	Đỗ Thị Minh Trang	2.000
395.	116420096	DA20RHMA	Giang Thị Thu Thủy	2.000
396.	116420069	DA20RHMA	Hồ Đăng Thịnh	2.000
397.	116420021	DA20RHMA	Huỳnh Khải Huy	2.000
398.	116420036	DA20RHMA	Huỳnh Tấn Lợi	2.000
399.	116420063	DA20RHMA	Lai Thị Lan Thanh	2.000
400.	116420085	DA20RHMA	Lê Chí Trung	2.000
401.	116420022	DA20RHMA	Lê Quốc Huy	2.000

402.	116420018	DA20RHMA	Lê Thị Giang	2.000
403.	116420009	DA20RHMA	Lê Thị Kim Chi	2.000
404.	116420041	DA20RHMA	Lê Trần Công Minh	2.000
405.	116420011	DA20RHMA	Lư Thị Kim Dung	2.000
406.	116420034	DA20RHMA	Lý Xuân Linh	2.000
407.	116420042	DA20RHMA	Mai Hồng Uyên My	2.000
408.	116420083	DA20RHMA	Mai Minh Trí	2.000
409.	116420049	DA20RHMA	Ngô Trọng Nhân	2.000
410.	116420024	DA20RHMA	Nguyễn Bảo Kha	2.000
411.	116420086	DA20RHMA	Nguyễn Đỗ Diệp Tuyền	2.000
412.	116420046	DA20RHMA	Nguyễn Đức Nghĩa	2.000
413.	116420060	DA20RHMA	Nguyễn Đức Sang	2.000
414.	116420087	DA20RHMA	Nguyễn Ngọc Tuyền	2.000
415.	116420005	DA20RHMA	Nguyễn Quốc Anh	2.000
416.	116420027	DA20RHMA	Nguyễn Tuấn Khoa	2.000
417.	116420048	DA20RHMA	Nguyễn Thanh Nhàn	2.000
418.	116420050	DA20RHMA	Nguyễn Thanh Nhật	2.000
419.	116420019	DA20RHMA	Nguyễn Thị Cẩm Hằng	2.000
420.	116420090	DA20RHMA	Nguyễn Thị Hà Vy	2.000
421.	116420051	DA20RHMA	Nguyễn Thị Kiều Oanh	2.000
422.	116420006	DA20RHMA	Nguyễn Thị Lan Anh	2.000
423.	116420054	DA20RHMA	Nguyễn Thị Mai Phương	2.000
424.	116420088	DA20RHMA	Nguyễn Thị Tuyến	2.000
425.	116420043	DA20RHMA	Nguyễn Thị Trà My	2.000
426.	116420002	DA20RHMA	Nguyễn Thúy An	2.000
427.	116420091	DA20RHMA	Phạm Xuân Vy	2.000

428.	116420093	DA20RHMA	Phan Huỳnh Ý	2.000
429.	116420015	DA20RHMA	Phan Thùy Dương	2.000
430.	116420047	DA20RHMA	Sơn Huỳnh Thanh Nhã	2.000
431.	116420079	DA20RHMA	Thạch Hứa Mỹ Trâm	2.000
432.	116420029	DA20RHMA	Thạch Thiên Kim	2.000
433.	116420037	DA20RHMA	Trần Đại Lợi	2.000
434.	116420065	DA20RHMA	Trần Đại Thành	2.000
435.	116420095	DA20RHMA	Trần Kiến Thức	2.000
436.	116420072	DA20RHMA	Trần Thanh Thủy	2.000
437.	116420084	DA20RHMA	Trần Thanh Trí	2.000
438.	116420035	DA20RHMA	Trần Thị Thu Loan	2.000
439.	116420080	DA20RHMA	Trần Thị Thùy Trâm	2.000
440.	116420075	DA20RHMA	Võ Phan Trọng Tính	2.000
441.	116420066	DA20RHMA	Võ Trường Thạnh	2.000
442.	110320021	DA20TS	Trịnh Huỳnh Mai	2.000
443.	110120071	DA20TTA	Nguyễn Ngọc Thịnh	2.000
444.	110120077	DA20TTA	Trần Quang Tiến	2.000
445.	110120051	DA20TTA	Trần Trọng Nhân	2.000
446.	110120019	DA20TTB	Phạm Quyển Đình	2.000
447.	115320069	DA20XYHA	Lương Thị Bích Tuyền	2.000
448.	115320054	DA20XYHA	Võ Lý Phúc Thiện	2.000
449.	115320083	DA20XYHB	Thị Sao Mai	2.000
450.	115320106	DA20XYHB	Trần Minh Thư	2.000
451.	118320085	DA20YHDP	Lê Vũ Thu Trang	2.000
452.	118320128	DA20YHDP	Nguyễn Văn Công	2.000
453.	116020191	DA20YKA	Nguyễn Thị Huỳnh Như	2.000

454.	116020377	DA20YKD	Đoàn Lê Khánh Duy	2.000
455.	116020556	DA20YKD	Hứa Thu Thảo	2.000
456.	116020505	DA20YKD	Kiến Nhân	2.000
457.	116020627	DA20YKD	Nguyễn Phương Uyên	2.000
458.	116020706	DA20YKD	Trương Huỳnh Hân	2.000
459.	116020238	DA20YKE	Lê Minh Tâm	2.000
460.	116020116	DA20YKE	Nguyễn Minh Kỳ	2.000
461.	116020547	DA20YKE	Trần Đức Tấn	2.000
462.	116020781	DA20YKH	Nguyễn Thị Chơn Mỹ	2.000
463.	116020427	DA20YKH	Trịnh Nhật Huy	2.000
464.	115621044	DA21DA	Pan Ngọc Kim	2.000
465.	115421088	DA21DDA	Lý Băng Tâm	2.000
466.	115421007	DA21DDA	Trần Thị Hồng Cơ	2.000
467.	114221075	DA21MNA	H' Lin Đa - Ê Ban	2.000
468.	117321002	DA21PHCN	Đinh Hồng Nhơn	2.000
469.	117321051	DA21PHCN	Nguyễn Tuyết Mai	2.000
470.	117321023	DA21PHCN	Nguyễn Thị Bảo Thi A	2.000
471.	117321037	DA21PHCN	Nguyễn Trần Thuý Vy	2.000
472.	117321072	DA21PHCN	Phạm Nguyễn Yến Uy	2.000
473.	117321040	DA21PHCN	Trần Sùng Bách	2.000
474.	117321021	DA21PHCN	Trương Quốc Thắng	2.000
475.	112221191	DA21QKDA	Chau Phet Tra	2.000
476.	112221040	DA21QKDA	Đăng Đồng An Khang	2.000
477.	112221007	DA21QKDA	Đinh Hoà Bảo	2.000
478.	112221066	DA21QKDA	Hồ Nguyễn Thu Ngân	2.000
479.	112221136	DA21QKDA	Huỳnh Thị Kiều Trinh	2.000
•			•	

480.	112221055	DA21QKDA	Kiến Hoàng Mai	2.000
481.	112221133	DA21QKDA	Lê Thị Hồng Nhung	2.000
482.	112221008	DA21QKDA	Nguyễn Hoàng Bé	2.000
483.	112221096	DA21QKDA	Phan Phạm Thu Quyên	2.000
484.	112221039	DA21QKDA	Phùng Minh Kha	2.000
485.	112221028	DA21QKDA	Trần Trung Hào	2.000
486.	112221069	DA21QKDA	Trương Hồng Ngọc	2.000
487.	112221137	DA21QKDA	Trương Thị Cẩm Tú	2.000
488.	110921048	DA21QV	Lê Anh Thư	2.000
489.	110921010	DA21QV	Liêng Thị Mỹ Linh	2.000
490.	110921018	DA21QV	Mai Thị Thảo Như	2.000
491.	110921035	DA21QV	Nguyễn Thị Thuỳ Trinh	2.000
492.	110921033	DA21QV	Trần Thị Hạnh Tiên	2.000
493.	110921058	DA21QV	Trần Thị Huỳnh Mai	2.000
494.	116421010	DA21RHMA	Ngô Thị Thảo Ngọc	2.000
495.	116421053	DA21RHMA	Nguyễn Thị Thảo Trinh	2.000
496.	116421003	DA21RHMA	Nguyễn Thuý Ngọc	2.000
497.	116421061	DA21RHMA	Triệu Ngọc Vy	2.000
498.	110121155	DA21TTC	Lâm Sơn Tùng	2.000
499.	110121157	DA21TTC	Vương Chí Trung	2.000
500.	114321102	DA21THA	Nguyễn Minh Toàn	2.000
501.	114321119	DA21THA	Nguyễn Thị Mỹ Trúc	2.000
502.	114321059	DA21THA	Phạm Thị Phương Nghi	2.000
503.	113421085	DA21THB	Thạch Thị Bích Quyên	2.000
504.	114321085	DA21THB	Thạch Thị Bích Quyên	2.000
505.	114321078	DA21THB	Thạch Thị Lan Phương	2.000

506.	114321148	DA21THB	Trần Thị Kiều Trinh	2.000			
507.	114321175	DA21THB	Trầm Thị Tú Quyên	2.000			
508.	114321238	DA21THC	Đặng Ngọc Hân	2.000			
509.	114321246	DA21THC	Lê Nguyễn Khánh Duy	2.000			
510.	114321256	DA21THC	Lê Thảo Huyền	2.000			
511.	114321264	DA21THC	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	2.000			
512.	114321140	DA21THC	Nguyễn Thị Quế Trân	2.000			
513.	111721017	DA21XD	Diệp Bích Thanh	2.000			
514.	115321103	DA21XYHA	Kiên Nguyễn Khánh Đoan	2.000			
515.	116021095	DA21YKB	Trần Thị Hoàng Oanh	2.000			
516.	116021156	DA21YKD	Lâm Thuý Liễu	2.000			
517.	116021312	DA21YKF	Nguyễn Nhựt Trường	2.000			
		1 034 000					
	Bằng chữ: Một triệu không trăm ba mươi bốn nghìn đồng						

XÁC NHẬN CỦA ĐOÀN KHOA TM. BCN CLB NGƯỜI TỐT VIỆC TỐT BÍ THƯ CHỦ NHIÊM

Hồ Ngọc Hà

KHOA KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ

Đỗ Thành Ý

Mục gợi ý cộng điểm: IV. 2. - Tham gia Công tác xã hội, từ thiện ở Trường, nơi cư trú, địa phương, vận động đóng góp, ủng hộ cho sinh viên, cán bộ viên chức khó khăn và các hoạt động công ích trong nhà trường. (Mỗi đợt tham gia cộng 02điểm) (Có danh sách xác nhận tham gia hoặc đóng góp, ủng hộ)